

Bản án số: 11/2018/DS-ST

Ngày: 07-8-2018

“V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đồng Ánh Đông**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Huê**.

2. Bà **Trần Thị Kia**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thảo** - Thư ký TAND thị xã An Khê.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2018/TLST-DS ngày 03/4/2018 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-DS ngày 02/7/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**. Địa chỉ: Tổ K, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai.

* *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Diễm H1**. Địa chỉ: Tổ E, phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh **Đình Văn B**. Địa chỉ: Tổ Đ, phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, chị **Nguyễn Thị Diễm H1** trình bày: Do quen biết và tin tưởng nhau, vào ngày 11/3/2017, bà **Nguyễn Thị H** có cho anh **Đình Văn B** vay số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), lãi suất hai

bên thỏa thuận 6%/tháng, tiền lãi trả hàng tháng, thời gian vay là 01 tháng, có viết giấy mượn tiền. Đến thời hạn bà H đòi nợ thì anh B hẹn đến tháng 9/2017 sẽ trả, nhưng đến nay anh B vẫn không trả. Vì vậy, bà Nguyễn Thị H yêu cầu anh Đinh Văn B phải trả số tiền gốc còn nợ là 50.000.000đ và tiền lãi 3 tháng là: $50.000.000đ \times 6\% \times 3 \text{ tháng} = 9.000.000đ$. Tổng cộng là 59.000.000đ (*Năm mươi chín triệu đồng*). Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ yêu cầu anh B trả số tiền gốc còn nợ là 50.000.000đ, không yêu cầu anh B phải trả số tiền lãi.

Bị đơn anh Đinh Văn B trình bày: Anh có vay của bà Nguyễn Thị H số tiền như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày, do anh làm ăn thất bại và bị đau ốm nên chưa trả được cho bà H. Anh B đồng ý trả cho bà H số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) nhưng do đang gặp khó khăn nên xin được trả dần cho bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H khởi kiện đối với anh Đinh Văn B; địa chỉ: Tổ Đ, phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai, yêu cầu anh B phải trả số tiền đã vay mượn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H, cùng với việc cung cấp chứng cứ là giấy mượn tiền đề ngày 11/3/2017, mượn số tiền 50.000.000đ, ký tên Đinh Văn B và anh B cũng thừa nhận có vay của bà H số tiền này. Vậy có đủ cơ sở xác định anh Đinh Văn B có vay của bà Nguyễn Thị H số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) theo như giấy mượn tiền là sự thật. Theo giấy mượn tiền các bên ghi thời hạn trả nợ là 01 tháng, không ghi lãi suất cụ thể, nhưng các bên thừa nhận có thỏa thuận trả lãi nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi. Đến thời hạn trả nợ, bà H đòi nợ nhiều lần nhưng anh B chưa trả, nên bà H khởi kiện là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ yêu cầu anh B trả số tiền gốc còn nợ là 50.000.000đ, anh B đồng ý trả số tiền này và xin được trả dần nhưng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý, do đó không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của anh B. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi

kiện của nguyên đơn, buộc anh Đinh Văn B phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền gốc còn nợ là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, anh Đinh Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $50.000.000đ \times 5\% = 2.500.000đ$ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

- Buộc anh Đinh Văn B phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền còn nợ là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc anh Đinh Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.475.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001218 ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, tỉnh Gia Lai.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 07/8/2018, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã An Khê;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông